



HAPPY NEW YEAR

**BẢN TIN**  
**KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN, THUẾ &**  
**TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**  
Phát hành định kỳ hàng tháng



**Anh**  
Tư Vấn & Kiểm Toán

**VĂN PHÒNG HẢI PHÒNG**

Số 16, Lô VP-05, Khu đô thị Việt Phát, Phường Vĩnh Niệm, Quận Lê Chân, Thành phố Hải Phòng  
ĐT: 0225 3736866 \* Email : [acacvn@acacvn.com](mailto:acacvn@acacvn.com)

**VĂN PHÒNG HÀ NỘI**

Số 2, Ngách 26/15 Đường Huy Du, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, TP Hà Nội  
ĐT: 024 35568636 \* Website : [acacvn.com](http://acacvn.com)

<b>Nội dung</b>	<b>Trang</b>
<b>THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (“GTGT”)</b>	<b>3-5</b>
<b>THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (“TNDN”)</b>	<b>6</b>
<b>THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (“TNCN”)</b>	<b>7</b>
<b>CÁC LOẠI THUẾ KHÁC</b>	<b>8-11</b>
<b>CÁC VẤN ĐỀ KHÁC</b>	<b>12</b>
<b>CÁC VĂN BẢN KHÁC</b>	<b>13</b>

## **THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)**

### **Khai bổ sung tăng số thuế GTGT**

Theo **Công văn số 15/TCT-KK** ngày 03/01/2024 về khai bổ sung tăng số thuế GTGT đề nghị hoàn đối với dự án đầu tư. Trường hợp Công ty TNHH Song Vũ Đắc Nông đã nộp hồ sơ khai thuế giá trị gia tăng mẫu 01/GTGT kỳ tính thuế quý 2/2022 (kỳ tính thuế tiếp theo kỳ tính thuế Công ty phát sinh đề nghị hoàn) đến cơ quan thuế và đã chuyển số thuế đầu vào còn được khấu trừ của dự án đầu tư trên tờ khai mẫu 02/GTGT kỳ tính thuế quý 1/2022 sang tờ khai mẫu 01/GTGT kỳ tính thuế quý 2/2023 để khấu trừ tiếp thì Công ty không được khai bổ sung tăng số thuế giá trị gia tăng đề nghị hoàn trên tờ khai mẫu 02/GTGT kỳ tính thuế quý 1/2022 theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

### **Kê khai, hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư khác tỉnh, thành phố**

Theo **Công văn số 16/TCT-KK** ngày 03/01/2024 về kê khai, hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư khác tỉnh, thành phố với trụ sở chính Công ty Cổ phần Airtech Thế Long (sau đây gọi tắt là Công ty), MST: 0102184821, địa chỉ Trụ sở chính tại: quận Long Biên, TP. Hà Nội, thực hiện dự án đầu tư “Nhà máy sản xuất thiết bị y tế và công nghệ làm sạch” tại địa bàn tỉnh Hải Dương.

Trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Công ty được Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Hải Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh số 0102184821-001 lần đầu ngày 13/07/2018, nhưng Chi nhánh hạch toán phụ thuộc, không xuất hóa đơn thuế giá trị gia tăng đầu ra, kê khai thuế giá trị gia tăng đầu vào tại Công ty.

Về nguyên tắc, từ kỳ tính thuế T1/2021 hoặc Q1/2021 trở đi, người nộp thuế kê khai, hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư tại cơ quan thuế nơi có dự án đầu tư theo quy định tại Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Do vậy, việc Công ty tiếp tục kết chuyển, kê khai thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư từ kỳ tính thuế T1/2021 đến nay trên Tờ khai mẫu 02/GTGT và nộp tại cơ quan thuế quản lý trụ sở chính là chưa đúng quy định.

Hành vi kê khai sai các nội dung trong hồ sơ thuế không dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc không dẫn đến tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn của Công ty bị xử phạt theo quy định Điều 12 Nghị định 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Liên quan đến hướng dẫn về kê khai, khấu trừ, hoàn thuế giá trị gia tăng đối với dự án đầu tư khác tỉnh, thành phố từ kỳ tính thuế từ tháng 01/2021 hoặc quý 1/2021 trở đi; Tổng cục Thuế đã có công văn số 687/TCT-KK ngày 13/03/2023.

Đề nghị Công ty căn cứ các quy định về kê khai, khấu trừ và hoàn thuế GTGT hiện hành; tham khảo các văn bản hướng dẫn nêu trên để điều chỉnh việc kê khai thuế giá trị gia tăng của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho dự án đầu tư. Khi Công ty nộp hồ sơ đề nghị hoàn thuế GTGT đối với dự án đầu tư, dự án Nhà máy sản xuất thiết bị y tế và công nghệ làm sạch của Công ty nếu đáp ứng theo quy định pháp luật tại Luật Đầu tư, Luật Quản lý thuế, Luật thuế GTGT và pháp luật liên quan thì thuộc đối tượng được hoàn thuế GTGT

### **Chính sách thuế**

Theo **Công văn 5967/TCT-CS** ngày 27/12/2023 về vướng mắc chính sách thuế. Ngày xác định doanh thu xuất khẩu để tính thuế là ngày xác nhận hoàn tất thủ tục hải quan trên tờ khai hải quan. Trường hợp chứng từ thanh toán qua ngân hàng đối với hàng xuất khẩu không phù hợp với số tiền phải thanh toán như đã thỏa thuận trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng thì cơ sở kinh doanh phải giải trình rõ lý do và thực hiện khai bổ sung theo quy định tại Điều 47 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP. Trường hợp khai bổ sung làm thay đổi doanh thu xuất khẩu thì cơ sở kinh doanh phải thực hiện phân bổ lại số thuế giá trị gia tăng đầu vào của hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu theo doanh thu thực tế phát sinh.

### **Chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 110/2023/QH15**

Ngày 28/12/2023, Chính phủ đã ban hành **Nghị định 94/2023/NĐ-CP** quy định chính sách giảm thuế giá trị gia tăng theo Nghị quyết 110/2023/QH15. Tiếp tục giảm thuế GTGT xuống 8% đến hết ngày 30/6/2024.

Cụ thể, tiếp tục giảm thuế GTGT xuống 8% từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024 đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

- Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hoá chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP.
- Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP.
- Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP.
- Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định 94/2023/NĐ-CP được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại.

Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị

gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP , tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng. Các tổng công ty, tập đoàn kinh tế thực hiện quy trình khép kín mới bán ra cũng thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng đối với mặt hàng than khai thác bán ra.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định 94/2023/NĐ-CP thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối 6 tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Nghị định 94/2023/NĐ-CP có hiệu lực từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 30/6/2024.

**THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (TNDN)****Ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư**

Theo **Công văn số 116/TCT-CS** ngày 10/01/2024 về ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư Trường hợp Công ty thành lập ngày 28/12/2007 theo giấy chứng nhận đầu tư số 262031000018 để thực hiện dự án đầu tư nhà máy Thép Nghi Sơn.

Theo đó, dự án đầu tư nhà máy thép Nghi Sơn được cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư trước ngày 01/01/2014 nhưng đang trong quá trình đầu tư, chưa đi vào hoạt động, chưa phát sinh doanh thu và được cấp Giấy chứng nhận điều chỉnh Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh từ ngày 01/01/2014 thì được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định số 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Thời gian áp dụng ưu đãi về thuế TNDN đối với dự án đầu tư nhà máy Thép Nghi Sơn được xác định kể từ khi dự án nhà máy Thép Nghi Sơn có doanh thu theo quy định tại Nghị định số 218/2013/NĐ-CP và các văn bản pháp quy hướng dẫn thi hành.

Đối với khoản thu nhập từ hoạt động cho thuê kho bãi phát sinh năm 2013 và hoạt động kinh doanh sản phẩm thép, kinh doanh nguyên nhiên liệu phát sinh năm 2014 là hoạt động kinh doanh thương mại không gắn với hoạt động đầu tư của dự án đầu tư của Nhà máy thép Nghi Sơn thì Công ty không được hưởng ưu đãi về thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ hoạt động cho thuê kho bãi và hoạt động kinh doanh sản phẩm thép, kinh doanh nguyên nhiên liệu này.

## **THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN (TNCN)**

### **Chính sách thuế TNCN đối với các khoản bảo hiểm bắt buộc đóng tại nước ngoài**

Theo **Công văn số 6002/TCT-DNNCN** ngày 29/12/2023 về chính sách thuế TNCN đối với các khoản bảo hiểm bắt buộc đóng tại nước ngoài Căn cứ các quy định nêu tại công văn, trường hợp ông Kimata Shigeo được Công ty ở Nhật Bản cử sang Việt Nam làm việc theo diện lao động di chuyển trong nội bộ doanh nghiệp; thu nhập từ tiền lương, tiền công do Công ty ở Việt Nam và Công ty ở Nhật Bản chi trả, trong đó phần thu nhập từ tiền lương, tiền công ở nước ngoài do Công ty ở Nhật Bản chi trả (bao gồm cả khoản bảo hiểm bắt buộc đóng ở nước ngoài) được bồi hoàn toàn bộ bởi Công ty ở Việt Nam thì không được trừ các khoản bảo hiểm đó khi tính thuế thu nhập TNCN tại Việt Nam. Công ty đối chiếu với tình hình thực tế của doanh nghiệp để áp dụng thực hiện pháp luật thuế theo đúng quy định và liên hệ Cục Thuế tỉnh để được hướng dẫn và hỗ trợ giải quyết cụ thể.

## CÁC LOẠI THUẾ KHÁC

### **Kê khai, nộp thuế nhà thầu**

Theo **Công văn số 6033/TCT-CS** ngày 29/12/2023 kê khai, nộp thuế nhà thầu Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế quy định về việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác của nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam như sau:

- Tại Điều 73 quy định các tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác của nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam:

+ Nhà cung cấp ở nước ngoài không có cơ sở thường trú tại Việt Nam có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số và các dịch vụ khác với tổ chức, cá nhân ở Việt Nam (sau đây gọi là nhà cung cấp ở nước ngoài).

+ Tổ chức, cá nhân ở Việt Nam mua hàng hóa, dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài.

- Tại khoản 1 Điều 77 quy định khai thuế, tính thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài:

“1. Nhà Cung cấp ở nước ngoài thực hiện khai thuế trực tiếp tại Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, sử dụng mã xác thực giao dịch điện tử do cơ quan thuế quản lý cấp qua Cổng Thông tin điện tử của Tổng cục Thuế và gửi hồ sơ khai thuế điện tử cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp, như sau:

a) Khai thuế đối với nhà cung cấp ở nước ngoài là loại thuế khai và nộp theo quý.

b) Tờ khai thuế điện tử theo mẫu số 02/NCCNN ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này. Nhà cung cấp ở nước ngoài nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu.

c.1) Doanh thu tính thuế giá trị gia tăng là doanh thu mà nhà cung cấp ở nước ngoài nhận được.

c.2) Doanh thu tính thuế thu nhập doanh nghiệp là doanh thu mà nhà cung cấp ở nước ngoài nhận được

- Tại Điều 78 quy định nộp thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài:

“1. Đối với nhà cung cấp ở nước ngoài, sau khi nhận được mã định danh khoản phải nộp ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý trực tiếp thông báo, nhà Cung cấp ở nước ngoài thực hiện nộp thuế bằng đồng ngoại tệ tự do chuyển đổi vào tài khoản thu ngân sách nhà nước theo thông báo trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, trong đó đảm bảo ghi đúng mã định danh khoản phải nộp ngân sách nhà nước do cơ quan thuế quản lý trực tiếp gửi



Căn cứ vào các quy định nêu trên, thì:

- Trường hợp Tiktok Pte.Ltd đã đăng ký thuế trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế thì Tiktok Pte.Ltd có nghĩa vụ kê khai và nộp thuế theo quy định.

- Trường hợp Công ty TNHH Daesun Vina đã thực hiện khấu trừ, kê khai và nộp thuế thay cho Tiktok Pte.Ltd thì Tiktok Pte.Ltd được trừ doanh thu bên Việt Nam đã khấu trừ, nộp thay theo quy định Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021 của Bộ Tài chính

### **Kê khai số thuế được miễn, giảm**

Theo **Công văn số 17/TCT-DNNCN** ngày 3/1/2024 kê khai số thuế được miễn, giảm theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần. Tại Khoản 2 Điều 62 Thông tư 80/2020/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính quy định:

“Điều 62. Thủ tục hồ sơ miễn thuế, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (Hiệp định thuế)

Đối với cá nhân nước ngoài:

a) Đối với cá nhân là đối tượng cư trú của nước ngoài có thu nhập từ tiền lương, tiền công, thu nhập từ kinh doanh, thu nhập từ đầu tư vốn, thu nhập từ bản quyền, thu nhập từ chuyển nhượng bất động sản, thu nhập từ chuyển nhượng vãn, chuyển nhượng chứng khoán, thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập và thu nhập khác thuộc đối tượng nộp thuế thông qua bên Việt Nam ký hợp đồng hoặc chỉ trả thu nhập.

a.1) Trong thời hạn 15 ngày trước khi thực hiện hợp đồng với các tổ chức, cá nhân Việt Nam: Cá nhân nước ngoài gửi cho bên Việt Nam ký kết hợp đồng hoặc chỉ trả thu nhập Hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế theo Hiệp định thuế để nộp cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp của bên Việt Nam cùng với hồ sơ khai thuế của lần khai thuế đầu tiên. Hồ sơ gồm:

a.1.1) Văn bản đề nghị theo mẫu số 01/HTQT ban hành kèm theo phụ lục I Thông tư này;

a.1.2) Bản gốc (hoặc bản sao đã được chứng thực) Giấy chứng nhận cư trú của nước cư trú do cơ quan thuế cấp ngay trước năm đề nghị miễn, giảm thuế theo Hiệp định thuế đã được hợp pháp hóa lãnh sự;

a.1.3) Bản sao Hợp đồng lao động với người sử dụng lao động ở nước ngoài và cá nhân ký cam kết chịu trách nhiệm vào bản sao đó (nếu có);

a.1.4) Bản sao Hợp đồng lao động với người sử dụng lao động tại Việt Nam (đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công và thu nhập từ kinh doanh) hoặc bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh nguồn gốc của khoản thu nhập (đối với các loại thu nhập khác) và cá nhân ký cam kết chịu trách nhiệm vào bản sao đó;

a.1.5) Bản sao hộ chiếu sử dụng cho việc xuất nhập cảnh tại Việt Nam và cá nhân ký cam kết chịu trách nhiệm vào bản sao đó;

a.1.6) Bản sao đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hành nghề, giấy chứng nhận đăng ký thuế do nước cư trú cấp đối với cá nhân có thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập (thu nhập của thầy thuốc, luật sư, kỹ sư, kiến trúc sư, nha sĩ, kế toán viên) có xác nhận của người nộp thuế,

a.1.7) Bản sao đăng ký kinh doanh hoặc giấy phép hành nghề do Việt Nam cấp (đối với các ngành nghề pháp luật Việt Nam yêu cầu phải đăng ký kinh doanh hoặc có giấy phép hành nghề) đối với cá nhân có thu nhập từ hoạt động hành nghề độc lập (thu nhập của thầy thuốc, luật sư, kỹ sư, kiến trúc sư, nha sĩ, kế toán viên) có xác nhận của người nộp thuế”

- Tại mẫu tờ khai 02/KK-TNCN ban hành kèm theo Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“2. Trường hợp cá nhân được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì nộp hồ sơ khai thuế của lần khai thuế đầu tiên cùng với Hồ sơ thông báo miễn, giảm thuế theo Hiệp định theo quy định”.

Căn cứ theo các quy định nêu trên, trường hợp cá nhân người nộp thuế là đối tượng không cư trú tại Việt Nam nếu thuộc đối tượng được miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần thì nộp hồ sơ đề nghị miễn, giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần (mẫu số 01/HTQT và các hồ sơ kèm theo) cùng với hồ sơ khai thuế (mẫu số 02/KK-TNCN) của lần khai thuế đầu tiên.

### **Mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn**

Ngày 28/12/2023, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã thông qua **Nghị quyết 42/2023/UBTVQH15** về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn. Tiếp tục giảm thuế bảo vệ môi trường với xăng dầu từ 01/01/2024 Cụ thể, mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024 được quy định như sau:

- Xăng (trừ etanol): 2.000 đồng/lít.
- Nhiên liệu bay: 1.000 đồng/lít.
- Dầu diesel, dầu mazut, dầu nhờn: 1.000 đồng/lít.
- Mỡ nhờn: 1.000 đồng/kg.
- Dầu hỏa: 600 đồng/lít.

Như vậy, Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định tiếp tục giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng dầu từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024. Kể từ ngày 01/01/2025, mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn sẽ tiếp tục hiện theo quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14, cụ thể:

- Xăng (trừ etanol): 4.000 đồng/lít;

- Nhiên liệu bay: 3.000 đồng/lít;
- Dầu diesel, dầu mazut, dầu nhòn: 2.000 đồng/lít;
- Mỡ nhòn: 2.000 đồng/kg; 5
- Dầu hỏa: 1.000 đồng/lít.

Nghị quyết 42/2023/UBTVQH15 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2024.

Nghị quyết 30/2022/UBTVQH15 về mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhòn hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết 42/2023/UBTVQH15 có hiệu lực thi hành. Không áp dụng mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhòn quy định tại Mục I khoản 1 Điều 1 của Nghị quyết 579/2018/UBTVQH14 từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2024. Giao Chính phủ chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các địa phương triển khai thực hiện Nghị quyết 42/2023/UBTVQH15.

## VẤN ĐỀ KHÁC

### Hướng dẫn cấp hóa đơn từng lần phát sinh

Theo **Công văn số 91/TCT-QLN** ngày 9/1/2024 hướng dẫn cấp hóa đơn từng lần phát sinh Ngày 27/12/2021, Tổng cục Thuế đã có công văn số 5113/TCT-CS gửi Cục Thuế các tỉnh, thành phố hướng dẫn một số nội dung về hóa đơn điện tử, tại điểm 5 Phụ lục kèm theo công văn số 5113/TCT-CS nêu trên đã hướng dẫn về việc sử dụng nhiều hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khi đề nghị cấp hóa đơn theo từng lần phát sinh, cụ thể:

"Trường hợp doanh nghiệp bị cưỡng chế nợ thuế bằng biện pháp ngừng sử dụng hóa đơn có cung cấp hàng hóa, dịch vụ cho nhiều khách hàng khác nhau thì khi đề nghị cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh, doanh nghiệp được đề nghị một lần sử dụng nhiều hóa đơn điện tử và doanh nghiệp phải thực hiện nộp đủ số thuế phải nộp theo quy định hoặc nộp 18% doanh thu trên "hóa đơn được sử dụng theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 34 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ."

Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Hậu Giang căn cứ hướng dẫn nêu trên và tình hình thực tế phát sinh của Cổ phần thương mại Đầu tư dầu khí Nam Sông Hậu để xem xét thực hiện cấp hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát sinh khi áp dụng biện pháp cưỡng chế ngừng sử dụng hóa đơn đối với Công ty theo đúng quy định

### Vướng mắc khai bổ sung hồ sơ khai thuế sau khi có văn bản đề nghị của cơ quan cảnh sát điều tra

Theo **Công văn số 5866/TCT-KK** ngày 22/12/2023 về vướng mắc khai bổ sung hồ sơ khai thuế sau khi có văn bản đề nghị của cơ quan cảnh sát điều tra. Trường hợp Cục Thuế tỉnh Gia Lai nhận được văn bản của cơ quan điều tra đề nghị chưa giải quyết kê khai bổ sung, điều chỉnh đối với các doanh nghiệp, đơn vị có sử dụng hóa đơn đầu vào của Công ty TNHH Thảo Queen, Cục Thuế tỉnh Gia Lai thực hiện rà soát toàn bộ các doanh nghiệp, đơn vị có sử dụng hóa đơn đầu vào của Công ty TNHH Thảo Queen và cập nhật vào ứng dụng TMS để thực hiện tạm thời ngăn chặn việc kê khai bổ sung, điều chỉnh đối với hóa đơn đầu vào của Công ty TNHH Thảo Queen của các doanh nghiệp này.

Liên quan đến việc "chặn" tờ khai theo đề nghị của cơ quan điều tra, ngày 18/7/2023, Tổng cục Thuế (Cục CNTT) đã có Thông báo nâng cấp ứng dụng TMS phiên bản 6.25 gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Đề nghị Cục Thuế nghiên cứu và thực hiện.

### Hóa đơn điện tử

Theo **Công văn số 5966/TCT-CS** ngày 27/12/2023 về hóa đơn điện tử. Trường hợp Công ty Cổ phần xây dựng Nasaco đã lập hóa đơn GTGT cho khối lượng công trình tại thời điểm nghiệm thu, sau đó cơ quan nhà nước có thẩm quyền 4 (Sở Tài chính hoặc Kiểm toán Nhà nước) thẩm định, phê duyệt giá trị xây lắp hoàn thành khác với giá trị nghiệm thu thì Công ty thực hiện xử lý hóa đơn đã lập theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 19 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP.

## VĂN BẢN KHÁC

- ❖ Theo **Công văn số 124/TCT-CS** ngày 10/01/2024 của TCT về việc chính sách thuế.
- ❖ Theo **Công văn số 122/TCT-CS** ngày 10/01/2024 của TCT về việc chính sách thuế.
- ❖ Theo **Công văn số 123/TCT-CS** ngày 10/01/2024 của TCT về việc tiền thuê đất.
- ❖ Theo **Công văn số 92/TCHQ-TXNK** ngày 05/01/2024 của TCT về việc thuế GTGT hóa chất cơ bản và sản phẩm hóa chất.